

Bản án số: 871/2019/HCPT

Ngày: 28/11/2019

V/v: “*Khiếu kiện Quyết định hành chính  
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Phan Nhật Bình

Ông Trương Văn Bình

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Úc Minh Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 201/2017/TLPT-HC ngày 17 tháng 7 năm 2017 về việc “*Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2017/HC-ST ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1481/2019/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

***1. Người khởi kiện:*** Ông Hứa Đắc Th, sinh năm 1954;

Địa chỉ: đường Ph, Khóm 2, Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (chết ngày 30/9/2018).

***Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hứa Đắc Th:***

1.1, Hứa Đ H, sinh năm 1949

1.2, Hứa Thị Ph, sinh năm 1951

1.3, Hứa Đắc Th1, sinh năm 1952

1.4, Hứa Đắc D, sinh năm 1961

5, Hứa Đ Th2, sinh năm 1960

1.6, Hứa Đắc Th3, sinh năm 1961

1.7, Hứa Đ Hoàng A, sinh năm 1962

1.8, Hứa Đắc Th4, sinh năm 1963

( Do Hứa Đắc Th4 lập chứng thực tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ngày 04/4/2019)

Các ông ( bà) Hứa Đ H, Hứa Đắc Th1, Hứa Đắc Th3, Hứa Đắc Th4, Hứa Đ Th2 làm hợp đồng ủy quyền cho ông Nguyễn Khánh Tr, sinh năm 1976, Địa chỉ: đường Ph1, Khóm 2, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, nghề nghiệp: Luật sư, theo Giấy ủy quyền ngày 23/04/2019 (có mặt).

Các ông ( bà) Hứa Đắc D, Hứa Thị Ph, Hứa Đ Hoàng A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt đồng thời ủy quyền cho ông Nguyễn Khánh Tr nhận các văn bản tố tụng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: bà Nguyễn Thị Thu Tr – Văn phòng luật sư Lư Thị Ng – Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng.

**2. Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện M

Địa chỉ: đường N, ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Huỳnh Tín Nh, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M, theo Văn bản ủy quyền số 142/UBND-VP, ngày 02/3/2017 của Ủy ban nhân dân huyện M (vắng mặt).

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Triệu Triệu Tr, sinh năm 1964, địa chỉ: Ấp G, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 21/10/2016 và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện là ông Hứa Đất Th và người đại diện theo ủy quyền của ông Th trình bày:

Ông bà nội của ông Hứa Đất Th là ông Hứa L (đã chết năm 1985) và bà Trương Thị M (đã chết năm 1942) có chung với nhau 06 (sáu) người con, gồm: Bà Hứa Kim X (chết năm 2012, không có chồng, con), bà Hứa Thị V (chết ngày 04/4/2014, không có chồng, con), ông Hứa Đ (chết năm 1991, là cha của ông Hứa Đất Th), ông Hứa Tấn S (chết năm 2016, không có vợ, con), bà Hứa Thị Ng (chết ngày 29/9/2016, chồng chết từ lâu, có 07 người con) và bà Hứa Thị Đ (chết năm 1981, là mẹ của ông Triệu Triệu Tr). Ngoài ra, ông Hứa L còn có 01 người con riêng là ông Hứa Tấn Ngh, sinh năm 1953, hiện còn sống.

Lúc còn sống, ông bà nội của ông Th có nhiều ruộng đất và đã phân chia hết cho các con. Cha của ông Th là ông Hứa Đ được phân chia 04 thửa đất, nay là các thửa số 178, 179, 180 và 182, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (trong đó: Thửa số 178 diện tích 5.054m<sup>2</sup>; thửa số 179 diện tích 3.320m<sup>2</sup>; thửa số 180 diện tích 4.233m<sup>2</sup> và thửa số 182 diện tích 3.073,6m<sup>2</sup>). Vào năm 1967 cha của ông Th đã cất một căn nhà mái ngói, vách tường kiên cố trên thửa số 179 nêu trên, có ông L, ông Đ, bà V và ông Th ở chung trong căn nhà trên, đồng thời ông Đ sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp. Cha của ông Th là người kê khai và đứng tên trong sổ địa chính đối với các thửa số 178, 179 và 180. Riêng thửa số 182 chưa kịp đăng ký thì cha của ông Th qua đời (qua đời năm 1991).

Sau khi cha của ông Th qua đời, các anh chị em đồng ý cho ông Th đại diện xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất trên. Ngày 07/9/1999 ông Th được Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0 462216 (vào sổ số 00197) đối với các thửa số 178, 179 và 180. Lúc ông Th kê khai làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì không có ai tranh chấp.

Năm 2003 bà Hứa Thị V khiếu nại cho rằng các thửa đất nêu trên là di sản thừa kế của ông, bà nội ông Th để lại, nên yêu cầu phân chia di sản. Ngày 29/7/2004, Chủ tịch UBND huyện M ban hành Quyết định số 672/QĐ.HC.04 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 197/0.462216, cấp ngày 07/9/1999 cho ông Hứa Đắc (Đất) Th để chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện M giải quyết phân chia thừa kế theo quy định của pháp luật. Ngày 07/4/2006, Chủ tịch UBND huyện M ban hành Quyết định số 145/QĐHC-CTUBH về việc hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 197/0.462216 cấp ngày 07/9/1999 cho ông Hứa Đắc (Đất) Th, nhưng đến nay không giao quyết định cho ông Th.

Tháng 01/2016, ông Th phát hiện các thửa đất số 178, 179, 180 và 182, tờ bản đồ số 06 nêu trên đã được UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V và sau khi bà V chết thì ông Triệu Triệu Tr tự ý đứng ra kê khai nhận thừa kế và đã được UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho ông Triệu Triệu Tr. Ông Th cho rằng UBND huyện M ban hành Quyết định số 671/QĐ.HC.04 thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Th để chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện M giải quyết phân chia di sản thừa kế của ông, bà nội của ông Th để lại, trong khi Tòa án chưa giải quyết nhưng UBND huyện M lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên cho bà Hứa Thị V và sau khi bà V chết lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Triệu Tr là không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Th. Vì vậy, ông Hứa Đắc Th yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết hủy bỏ các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Hứa Thị V và ông Triệu Triệu Tr, bao gồm :

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348388/58.R do UBND huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.469m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976534/CH01520 do

UBND huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 30/10/2015 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.525,4m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348389 do UBND huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 179, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.320m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr đối với thửa số 179 nêu trên.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348387/59.R do UBND huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.699m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976789/CH01504 do UBND huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 18/9/2015 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.970,3m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348386 do UBND huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.180m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 143617 do UBND huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 15/5/2015 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.073,6m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Tại Văn bản số 25/UBND-VP và Văn bản số 24/UBND-VP, cùng ngày 10/01/2017 của người bị kiện là UBND huyện M và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của người bị kiện trình bày:

UBND huyện M cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V tại các thửa đất số 178, 179 và 180, tờ bản đồ số 06 là trên cơ sở Quyết định số 672/QĐ.HC.04 ngày 29/7/2004 của Chủ tịch UBND huyện M về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 197/0.462216 ký ngày 07/9/1999 cấp cho ông Hứa Đắc Th; Quyết định số 145/QĐHC-CTUBH ngày 07/4/2006 của Chủ tịch UBND huyện M về việc hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 197/0.462216 ký ngày 07/9/1999 cấp cho ông Hứa Đắc Th; đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Hứa Thị V; tờ khai xác định mốc thời gian sử dụng đất; biên bản xác minh ranh giới, mốc giới, nguồn gốc thửa đất được UBND xã Th xác nhận đủ điều kiện, không tranh chấp, được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M thẩm định trình UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V tại các thửa đất nêu trên.

Đối với thửa đất số 182 thì UBND huyện M căn cứ vào đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Hứa Thị V; tờ khai xác định mốc giới, nguồn gốc thửa đất được UBND xã Th xác nhận đủ điều kiện, không tranh chấp, được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M thẩm định trình UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V.

UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Triều Tr tại các thửa đất số 178, 180 và 182, tờ bản đồ số 06 là căn cứ vào đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đơn xin đăng ký biến động đất đai của ông Triệu Triều Tr được UBND xã Th xác nhận đủ điều kiện, không tranh chấp; Thông

báo số 01/NY-UBND, ngày 24/7/2015 của UBND xã Th về việc thông báo niêm yết thừa kế, được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M thẩm định trình UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Triều Tr. Riêng thửa đất số 179, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M hiện còn đứng tên bà Hứa Thị V.

UBND huyện M khẳng định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V và ông Triệu Triều Tr là đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại thời điểm cấp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Triệu Triều Tr trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của ông Hứa Đất Th về phần ông, bà ngoại của ông là ông Hứa L và bà Trương Thị M và phần các con của ông L và bà M.

Các phần đất ông đang sử dụng có nguồn gốc là của ông cố của ông tên là Trương L1 cho bà ngoại của ông là bà Trương Thị M (chết năm 1942). Di của ông là bà Hứa Thị V không lập gia đình và không có con nên ở chung với cha là ông Hứa L và nuôi cha lúc tuổi già, sức yếu. Sau khi cha chết (ông L chết năm 1985) thì bà V là người trực tiếp quản lý, sử dụng ngôi nhà và đất để thờ cúng ông bà. Nhà là do ông L xây cất năm 1967, chứ không phải do cha của ông Hứa Đất Th là ông Hứa Đ xây cất như ông Th trình bày. Hiện nay ông đang ở trong căn nhà trên.

Năm 1999 ông Hứa Đất Th từ thành phố S về tự kê khai đăng ký, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã được UBND huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất bà V đang quản lý, sử dụng. Bà Hứa Thị V khiếu nại và UBND huyện M đã ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đã cấp cho ông Th. Sau đó, bà Hứa Thị V được UBND huyện M cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên vào năm 2006.

Do ông là cháu của bà V và đã sinh sống từ nhỏ với ông ngoại là ông L và bà V, nên sau khi bà V chết ông là người trực tiếp quản lý và sử dụng căn nhà và các thửa đất trên. Ông đã tiến hành kê khai và lập thủ tục thừa hưởng di sản của bà V đối với các thửa đất nêu trên và ông đã được UBND huyện M cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa số 178, 180 và 182, tờ bản đồ số 06, cùng tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Riêng thửa số 179, tờ bản đồ số 06 thì UBND huyện M chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông mà vẫn đứng tên bà Hứa Thị V.

Mặc dù ông đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên nhưng ông vẫn chia đất cây lâu năm cho các cháu của bà V, cụ thể như sau:

+ Chia cho hai cháu của bà Hứa Kim S (X) là con của bà Hứa Thị Ng (Hai người này được bà S nuôi từ nhỏ, họ đã nhận đất và một số thửa đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số thửa còn lại sắp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

+ Chia cho các con của bà Hứa Thị Ng (Những người này đã nhận đất và đang chuyển nhượng cho người khác).

+ Chia cho các con của bà Hứa Thị Đ (Những người này đã nhận đất và một số thửa đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số thửa còn lại sắp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Riêng đối với các con của ông Hứa Đ thì ông cũng đồng ý chia đất và có nhờ UBND xã Th thông báo cho những người này cử người đại diện đến nhận đất nhưng không có người đến nhận và muốn lấy toàn bộ diện tích đất nêu trên. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết để cho ông được yên ổn sử dụng đất.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của người khởi kiện không rút đơn khởi kiện và thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Đ đất Th là không yêu cầu Tòa án hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vì trên thực tế UBND chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên cho ông Tr mà vẫn còn đứng tên bà Hứa Thị V, còn các yêu cầu khởi kiện khác của ông Th vẫn giữ nguyên. Ông Triệu Triều Tr không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Đ đất Th.

Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2017/HC – ST ngày 05/6/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1 Điều 157; khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính. Căn cứ vào khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12, ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Hứa Đ đất Th về việc hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Hứa Đ đất Th về việc hủy bỏ các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện M đã cấp cho bà Hứa Thị V và cấp cho ông Triệu Triều Tr, bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348388/58.R do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.469m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976534/CH01520 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 30/10/2015 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.525,4m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348389 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 179, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.320m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348387/59.R do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.699m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976789/CH01504 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triệu Tr ngày 18/9/2015 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.970,3m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348386 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.180m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 143617 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triệu Tr ngày 15/5/2015 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.073,6m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 09 tháng 6 năm 2017 ông Hứa Đắc Th có đơn kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Khánh Tr đại diện cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo của ông Hứa Đắc Th. Đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Ông Triệu Triệu Tr đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị bác kháng cáo của ông Hứa Đắc Th giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong hạn luật định, ông Hứa Đắc Th có đơn kháng cáo nên được đưa ra giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Trong quá trình thụ lý, giải quyết phúc thẩm ngày 30/9/2018 ông Hứa Đắc Th chết, cha mẹ là ông Hứa Đ và bà Sử Thị Ph đã chết trước, không có vợ con nên hàng thừa kế thứ nhất không có. Hàng thừa kế thứ 2 gồm 8 anh chị em ruột như đã liệt kê tham gia kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hứa Đắc Th. Tòa án đã triệu tập hợp lệ phía người khởi kiện, nhưng phía người khởi kiện vắng mặt nên Tòa án vẫn xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính

Xét kháng cáo của người khởi kiện thấy rằng: Phần đất tranh chấp có nguồn gốc của ông Hứa L ( chết năm 1985) và bà Trương Thị M ( chết năm 1942). Năm 1999 ông Hứa Đắc Th là cháu nội của ông Hứa L làm đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân huyện M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 197/0.462216 ngày 07/9/1999. Bà Hứa Thị V là con ông Hứa L, người đang trực canh trên đất khiếu nại và khởi kiện ông Hứa Đắc Th đến Tòa án nhân dân huyện M. Ngày 03/12/2003 Tòa án nhân dân huyện M ban hành công văn số: 06/CV – TA đề nghị Ủy ban nhân dân huyện M xem xét lại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hứa Đắc Th.

Ngày 29/7/2004 Ủy ban nhân dân huyện M ban hành Quyết định số 672/QĐ.HC.04 thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Hứa Đắc Th. Do ông Th không thực hiện việc giao nộp nên ngày 07/4/2006 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M ban hành Quyết định số 145/QĐ –HCUB – H hủy bỏ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 197/0.462216 ngày 07/9/1999 cho ông Hứa Đắc Th.

Trên cơ sở xem xét nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất, ngày 17/8/2016 Ủy ban nhân dân huyện M đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất toàn bộ diện tích cho bà Hứa Thị V. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V là đúng theo quy định của pháp luật đất đai. Đồng thời từ tháng 8/2006 đến khi bà Hứa Thị V chết ( năm 2014) ông Hứa Đắc Th không khiếu kiện về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Hứa Thị V. Sau khi bà Hứa Thị V chết, ông Triệu Triều Tr làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất thì phát sinh khiếu kiện. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Đắc Th đối với việc hủy các giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cấp cho bà Hứa Thị V là có căn cứ pháp luật. Ông Hứa Đắc Th kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới, tại phiên tòa phúc thẩm những người thừa kế tố tụng của ông Hứa Đắc Th cũng không đưa ra được chứng cứ mới nên không chấp nhận kháng cáo của ông Hứa Đắc Th về yêu cầu này.

Xét kháng cáo của ông Hứa Đắc Th đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Triệu Triều Tr, Hội đồng xét xử thấy:

Bà Hứa Thị V chết năm 2014 không để lại di chúc, không có chồng và con, cha và mẹ bà V đã chết trước bà V nên hàng thừa kế thứ nhất của bà V không còn. Tuy nhiên, theo giấy chứng tử của ông Hứa Tấn Sĩ và bà Hứa Thị Ng chết sau bà V nên tồn tại hàng thừa kế thứ 2 của bà Hứa Thị V, việc Ủy ban nhân dân huyện M thực hiện việc niêm yết và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang cho ông Triệu Triều Tr là không đúng mà thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật thừa kế nên cần chấp nhận yêu cầu này của ông Hứa Đắc Th. Các đương sự tranh chấp đất được quyền khởi kiện đến Tòa án nhân dân theo thủ tục tố tụng dân sự.

Các đương sự phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng Khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Hứa Đắc Th có những người thừa kế tố tụng là Hứa Đ H, Hứa Thị Ph, Hứa Đắc Th1, Hứa Đ Th2, Hứa Đắc D, Hứa Đắc Th3, Hứa Đ Hoàng A và Hứa Đắc Th4. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính.



Căn cứ vào khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12, ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Đắc Th:

[1]. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Hứa Đắc Th về việc hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

[2.1]. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là ông Hứa Đắc Th về việc yêu cầu hủy bỏ các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện M đã cấp cho bà Hứa Thị V, bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348388/58.R do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 4.469m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348389 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 179, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.320m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348387/59.R do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.699m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 348386 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho bà Hứa Thị V ngày 17/8/2006 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.180m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

[2.2] Chấp nhận yêu cầu của ông Hứa Đắc Th về việc hủy bỏ các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện M đã cấp cho ông Triệu Triều Tr, bao gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976534/CH01520 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 30/10/2015 đối với thửa số 178, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.525,4m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 976789/CH01504 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 18/9/2015 đối với thửa số 180, tờ bản đồ số 6, diện tích 2.970,3m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 143617 do Ủy ban nhân dân huyện M cấp cho ông Triệu Triều Tr ngày 15/5/2015 đối với thửa số 182, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.073,6m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp V1, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự nêu tiếp tục tranh chấp diện tích đất do bà Hứa Thị V chết để lại được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền theo thủ tục tố tụng dân sự.

[3] Về án phí hành chính:

[3.1] Án phí hành chính sơ thẩm 200.000 đồng Ủy ban nhân dân huyện M phải nộp. Các thừa kế tố tụng của ông Hứa Đắc Th được nhận lại 200.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 003490 ngày 03/11/2016 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

[3.2] án phí hành chính phúc thẩm không ai phải chịu, các thừa kế tố tụng của ông Hứa Đắc Th được nhận lại 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0007690 ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng ( do ông Nguyễn Khánh Tr nộp thay).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân Tối cao
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại TPHCM
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Cục THA DS tỉnh Sóc Trăng ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (Án 07)

**Phạm Trí Tuấn**